TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 3 - 2023
"Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Thanh Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Giới,
2. Ông Lưu Xuân Giới.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà PH Thị Oanh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 370/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lục Thị B; nơi thường trú: thôn Lâm xá 4, xã Hồng Thái Tây, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn H; nơi thường trú: thôn Lâm xá 4, xã Hồng Thái Tây, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N,(anh H đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Lục Thị B trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị B và anh Trần Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Thái T, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N vào năm 2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn Lâm xá 4, xã Hồng Thái T, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H thường xuyên uống rượu và cờ bạc, thời gian gần đây ngày nào anh H cũng uống rượu rồi chửi bới vợ con, mẹ đẻ, anh chị em trong gia đình. Nay chị B nhận thấy cuộc sống không có hạnh phúc, không thể tồn tại đời sống vợ chồng với anh H nên chị B yêu cầu ly hôn anh Trần Văn H để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Vợ chồng chị B, anh H có 03 con chung là Trần Thị A, sinh ngày 04/02/2012; Trần Thị Khang Tr, sinh ngày 23/9/2013 và Trần Minh Kh, sinh ngày 31/7/2019. Vì anh H thường xuyên say rượu, không có việc làm, không có

thu nhập nên không có khả năng nuôi dưỡng chăm sóc các con, do đó chị B đề nghị nhận nuôi dưỡng cả 03 con chung đến tuổi trưởng thành, chị B không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng cho các con.

- Về tài sản chung: Chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, chị B xác định vợ chồng không vay nợ chung.

**** Tại biên bản ghi lời khai ngày 07/12/2022, bị đơn anhTrần Văn H trình bày:*** Anh Trần Văn H và chị Lục Thị B tự nguyện kết hôn năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Thái T, thị xã Đông Tr. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng mẹ đẻ của anh H tại thôn Lâm xá 4, xã Hồng Thái T, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng vài năm gần đây vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H mải chơi, thường xuyên rượu chè, không quan tâm đến gia đình vợ con, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm. Nay anh H thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng cũng xuất phát từ bản thân anh H không chăm lo được cho gia đình vợ con nên anh H nhất trí yêu cầu ly hôn của chị B.

- Về con chung: Vợ chồng chị B, anh H có 03 con chung là Trần Thị A, sinh ngày 04/02/2012; Trần Thị Khang Tr, sinh ngày 23/9/2013 và Trần Minh Kh, sinh ngày 31/7/2019. Do hoàn cảnh của anh H rất khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập, không có điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc các con nên anh H đồng ý để chị B được nuôi cả 03 người con chung, do hoàn cảnh của anh H khó khăn nên anh H không thể cấp dưỡng nuôi các con.

- Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh Trần Văn H đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhưng do anh H bị tai nạn không đi lại được nên anh H không đến Tòa án để giải quyết vụ án được, anh H đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh H.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ: Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, bà Nguyễn Thị Th - trưởng thôn Lâm xá 4, xã Hồng Thái T, thị xã Đông Tr cho biết: Sau khi anh H và chị B kết hôn, vợ chồng anh H chung sống tại nhà mẹ đẻ của anh H, trong cuộc sống, vợ chồng anh H có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H thường xuyên uống rượu chửi bới mẹ đẻ, vợ con và hàng xóm láng giềng. Do mâu thẫn vợ chồng anh H rất nghiêm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị B được ly hôn. Về con chung, do anh H thường xuyên uống rượu không có khả năng để chăm sóc nuôi dưỡng con chung nên đề nghị Tòa án giao cả 03 con chung cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng.

Tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Lê Thị Đ (là mẹ đẻ của anh Trần Văn H), bà Đ khai như sau: Sau khi kết hôn vào năm 2011, anh Trần Văn H và chị Lục Thị B sinh sống tại nhà bà Đ, quá trình chung sống vợ chồng do anh H mải chơi, thường xuyên uống rượu chửi bới vợ con dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đến đầu năm 2020 do chị B không thể ở chung được với anh H nên chị B đã về nhà bố mẹ đẻ chị B, vợ chồng chị B sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị B xin ly hôn và anh H cũng đồng ý ly hôn, bà Đ đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của

pháp luật. Về con chung: Anh H và chị B có 03 người con chung, việc nuôi con chung do anh H không có khả năng nuôi được con chung, do đó bà Đ đề nghị Tòa án giao cả 03 con chung cho chị B trực tiếp nuôi.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, giải quyết cho chị Lục Thị B được ly hôn với anh Trần Văn H; giao 03 con chung là Trần Thị A, sinh ngày 04/02/2012; Trần Thị Khang Tr, sinh ngày 23/9/2013 và Trần Minh Kh, sinh ngày 31/7/2019 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: thủ tục thụ lý, thẩm quyền giải quyết đơn khởi kiện của chị Lục Thị B và việc tiến hành các thủ tục tố tụng khác, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị B và anh Trần Văn H cùng tự nguyện kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa chị B và anh H có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H mải chơi, thường xuyên uống rượu chửi bới người thân trong gia đình, vợ con. Vì không thể cùng chung sống được với anh H nên từ đầu năm 2020 chị B đã về nhà bố mẹ đẻ chị B ở, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay và không còn quan tâm với nhau. Từ đó xác định, mâu thuẫn giữa chị B và anh H đã trầm trọng, vợ chồng không thể tồn tại đời sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị B được ly hôn anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị B, anh H có 03 con chung là Trần Thị A, sinh ngày 04/02/2012; Trần Thị Khang Tr, sinh ngày 23/9/2013 và Trần Minh Kh, sinh ngày 31/7/2019. Chị Lục Thị B đề nghị được trực tiếp nuôi cả 03 con chung, chị B không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy: Nguyện vọng các con trên 07 tuổi của chị B và anh H đều mong muốn được ở với mẹ khi chị B và anh H ly hôn. Mặt khác, anh Trần Văn H cũng xác định, anh H không có việc làm, không có thu nhập, hoàn cảnh rất khó khăn nên không có khả năng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc được các con, do đó anh H cũng đồng ý để chị B được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 người con chung. Do vậy

nên chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị B, giao 03 con chung là Trần Thị A, sinh ngày 04/02/2012; Trần Thị Khang Tr, sinh ngày 23/9/2013 và Trần Minh Kh, sinh ngày 31/7/2019 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng cho con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lục Thị B là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị B được ly hôn anh Trần Văn H.

2. Về con chung: giao các con chung là Trần Thị A, sinh ngày 04/02/2012; Trần Thị Khang Tr, sinh ngày 23/9/2013 và Trần Minh Kh, sinh ngày 31/7/2019 cho chị Lục Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ 3/2023 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng cho con.

Anh Trần Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị Lục Thị B cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Lục Thị B phải chịu 300.000đ (B trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (B trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0009737 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Chị B đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH (UBND xã Hồng Thái Tây);
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thanh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Xuân Giới **Lương Xuân Sớm** **Tô Thị Thịnh**